

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Ôn tập cuối học kì 1 lớp 7 trang 121 Tập 1 bộ sách Chân trời sáng tạo chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Ôn tập cuối học kì 1 trang 121 (Chân trời sáng tạo)

Đọc và tiếng Việt

Câu 1 (trang 121 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Trình bày ngắn gọn đặc điểm các thể loại đã được học ở học kì I bằng cách hoàn thành bảng sau:

Thể loại	Đặc điểm
Thơ bốn chữ	
Thơ năm chữ	
Truyện ngụ ngôn	
Tuỳ bút	
Tản văn	
Văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.	
Văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học	

Trả lời:

Thể loại	Đặc điểm
Thơ bốn chữ	là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2

Thơ năm chữ	là thể thơ mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3
Truyện ngụ ngôn	là những truyện kể ngắn gọn, hàm súc, bằng văn xuôi hoặc bằng văn vần. Truyện thường đưa bài học về cách nhìn sự việc, cách ứng xử của con người trong cuộc sống.
Tùy bút	là một thể trong kí, dùng để ghi chép, miêu tả những hình ảnh, sự việc mà người viết quan sát, chứng kiến; đồng thời chú trọng thể hiện cảm xúc, tình cảm, suy nghĩ của tác giả trước các hiện tượng và vấn đề của đời sống.
Tản văn	là loại văn xuôi ngắn gọn, hàm súc có cách thể hiện đa dạng (trữ tình, tự sự, nghị luận, miêu tả...) nhưng nhìn chung đều mang tính chất châm phá, bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua các hiện tượng đời sống thường nhật, giàu ý nghĩa xã hội.
Văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động	<i>Giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động</i> là một trong các kiểu văn bản thông tin. Trò chơi được giới thiệu có thể là trò chơi truyền thống hay trò chơi hiện đại. Hoạt động được giới thiệu có thể là hoạt động trong sinh hoạt, học tập hay lao động.
Văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học	Nghị luận văn học là dạng văn bản dùng để bày tỏ sự cảm thụ tác phẩm văn học theo suy nghĩ của cá nhân, là những lý lẽ để đánh giá, phân tích, bàn bạc về vấn đề thuộc lĩnh vực văn học để khám phá thế giới nội tâm của tác giả, đồng thời tìm ra những giá trị thuyết phục người khác nghe theo quan điểm, ý kiến cá nhân

Câu 2 (trang 121 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Đọc văn bản *Ve và kiến* và thực hiện các yêu cầu phía dưới:

Ve và kiến

Ve sầu kêu ve ve

Suốt mùa hè

Đến kỳ gió bắc thổi

....

- a. Văn bản trên thuộc thể loại nào? Dựa vào những dấu hiệu nào trong văn bản để em xác định như vậy?
- b. Tóm tắt văn bản trên bằng một đoạn văn ngắn.
- c. Nêu nhận xét của em về hai nhân vật ve và kiến.
- d. Xác định chủ đề hoặc thông điệp của văn bản.

Trả lời:

- a. Văn bản thuộc thể thơ năm chữ. Dựa vào đặc điểm hình thức văn bản.
- b. *Ve và kiến* là nói nhắc đến cuộc trò chuyện giữa ve và kiến, ve suốt ngày ca hát đến khi gió bắc thổi mà không có gì ăn nên đành sang cậy nhờ kiến xin vay. Tính kiến ghét vay cậy nên đã hỏi ve suốt mùa nắng ráo làm gì. Câu chuyện giữa ve và kiến diễn ra thú vị, thể hiện sự đối lập giữa hai loài vật. Loài kiến chăm chỉ, loài ve suốt ngày hát ca.

Câu 3 (trang 122 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Đọc diễn cảm một bài thơ hoặc đoạn thơ hoặc đoạn thơ 4 chữ hoặc 5 chữ mà em yêu thích. Nêu ấn tượng của em về bài thơ, đoạn thơ ấy.

Trả lời:

Em đọc diễn cảm một bài thơ hoặc đoạn thơ hoặc đoạn thơ 4 chữ hoặc 5 chữ mà em yêu thích. Nêu ấn tượng của em về bài thơ, đoạn thơ ấy.

Ví dụ:

Bài thơ số 1:

Mẹ là tia nắng

Cho con hi vọng

Mẹ là bình minh

Sưởi ấm lòng con

Mẹ làm tất cả

Chỉ mong cho con

Có một tương lai

Tươi sáng ngời ngời

Bài thơ diễn tả tình cảm, công lao to lớn của người mẹ. Nhịp thơ nhanh, ngắn, dễ thuộc dễ nhớ.

Câu 4 (trang 122 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Nêu nhận xét về tác dụng của việc kết hợp sử dụng phương tiện giao tiếp ngôn ngữ với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin qua văn bản *Chúng ta có thể đọc nhanh hơn* (A- đăm- khu) hoặc *Cách ghi chép để nắm nội dung bài học* (Du Gia Huy) .

Trả lời:

Việc kết hợp sử dụng phương tiện giao tiếp ngôn ngữ với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin qua văn bản *Chúng ta có thể đọc nhanh hơn* (A- đăm- khu) hoặc *Cách ghi chép để nắm nội dung bài học* (Du Gia Huy) giúp phát triển tổng hợp kỹ năng để có thể học tập một cách hiệu quả nhất khi kết hợp nhiều phương tiện giao tiếp.

Câu 5 (trang 122 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Qua việc đọc các văn bản *Em bé thông minh* – nhân vật kết tinh trí tuệ dân gian (Trần Thị An), hình ảnh hoa sen trong bài ca dao “Trong đầm gì đẹp bằng sen” (Hoàng Tiều Tự), Sức hấp dẫn của truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng” (Minh Khuê), em rút ra những lưu ý gì trong cách đọc hiểu văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học?

Trả lời:

Lưu ý:

- Đọc kỹ và hiểu các chi tiết được phân tích để nắm nội dung văn bản.
- Sự mạch lạc trong viết văn nghị luận.

Câu 6 (trang 122 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Hãy liệt kê tên các văn bản, đoạn trích ở phần *Đọc mở rộng theo thể loại* trong học kì I theo các thể loại sau:

Bài đọc	Thể loại	Tên văn bản, đoạn trích đọc mở rộng
1	Thơ	
2	Truyện ngụ ngôn	
3	Tùy bút, tản văn	
4	Văn bản thông tin	
5	Văn bản nghị luận	

Trả lời:

Bài đọc	Thể loại	Tên văn bản, đoạn trích đọc mở rộng
1	Thơ	<i>Lời của cây, sang thu, ông Một, con chim chiến chiến.</i>
2	Truyện ngụ ngôn	<i>Những cái nhìn hạn hẹp, những tình huống hiểm nghèo, biết người biết ta, Chân, tay, tai, mắt, miệng.</i>

3	Tùy bút, tản văn	<i>Cốm vòng, Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát, Mùa phơi sân trước</i>
4	Văn bản thông tin	<i>Chúng ta có thể đọc nhanh hơn, cách ghi chép để nắm chắc nội dung bài học, bài học từ cây cau, phòng tránh đuối nước</i>
5	Văn bản nghị luận	<i>Em bé thông minh- nhân vật kết tinh trí tuệ dân gian, hình ảnh hoa sen trong bài ca dao “Trong đầm gì đẹp bằng sen”, Bức thư gửi chú lính chì dũng cảm, Sức hấp dẫn của truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng”</i>

Câu 7 (trang 123 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Đọc đoạn văn và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

(1) Người nhà quê hồi mình con nít toàn người nghèo, sân nhà quê hồi ấy cũng rất sân đất, nên nhà nào cũng cắm cái giàn trước nhà, suốt sáu tháng mưa, sân chìm trong nước cũng có chỗ mà đem phơi củi, hay gói, chiếu. (2) Những ngày hừng nắng trên giàn luôn có thứ gì đó ngóng ngẩn, khi cảm mốc, khi thì mở bột gạo thừa trong lúc làm bánh, khi thì mở cơm nguội hay mở lá dứa khô dùng để nhen lửa, mấy trái đậu bắp già làm giống cho mùa sau... (3) Phơi trên giàn mọi thứ khô mau, vì nắng ngun ngút trên mặt, gió lộng phía lưng. (4) Nhưng nhà có sân rộng người ta còn phơi lúa trên giàn, lúa khô đem vô bờ được mấy hôm đã thấy trên mặt sân xâm xấp nước lúa rày đã lấm tẩm xanh. (5) Qua nhà nào cũng có trẻ nhỏ gắp những tấm chiếu manh con con nằm uống nắng.

(Nguyễn Ngọc Tư, *Mùa phơi sân trước*)

- Nêu công dụng của dấu chấm lửng trong đoạn văn trên.
- Xác định và nêu chức năng của các phó từ có trong các câu (2) , (4) .
- Tìm ít nhất ba từ địa phương Nam Bộ có trong đoạn văn trên .
- Chủ đề xuyên suốt của đoạn văn trên là gì? Theo em, trình tự sắp xếp các câu trong đoạn văn trên có giúp chủ đề được liền mạch, thông suốt hay không? Vì sao?

Trả lời:

a. Công dụng của dấu chấm lửng: Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết.

b. Xác định và nêu chức năng của các phó từ có trong các câu (2) , (4) :

Khi, thì, đã ,thấy,

Phó từ luôn kết hợp với tính từ và động từ để bổ sung, làm rõ nét nghĩa về thời gian, về sự tiếp diễn, về mức độ, về mặt phủ định, về mặt câu khiến, về khả năng, về kết quả, về tần số và tình thái cho các từ mà nó đi kèm.

c. Con nít, bấp, bò.

d. Chủ đề xuyên suốt nhắc đến cái giàn phơi trước sân của người Nam Bộ. Theo em, trình tự sắp xếp các câu trong đoạn văn trên có giúp chủ đề được liền mạch, thông suốt. Vì các câu văn liền mạch theo trình tự, dễ hiểu cùng xoay quanh chủ đề chung.

Câu 8 (trang 123 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Chi tiết trong văn bản thông tin là đơn vị nhỏ làm cơ sở và góp phần làm sáng tỏ thông tin chính. Trong văn bản thông tin, thông tin cơ bản thường được tóm lược khái quát trong nhan đề, sa- pô. Thông tin chi tiết thường được triển khai qua các đề mục, tiểu mục hoặc các phần, các đoạn lớn nhỏ trong văn bản, bao gồm cả chi tiết biểu đạt bằng ngôn ngữ lẫn phi ngôn ngữ (số liệu, hình ảnh, bảng biểu, ...) Khái niệm “chi tiết” được hiểu linh hoạt theo nhiều cấp độ. Có thể sơ đồ hóa các cấp độ như sau:

[Thông tin cơ bản \Rightarrow Thông tin chi tiết bậc 1 \Rightarrow Thông tin chi tiết bậc 2 \Rightarrow v. v.]

a. Xác định các thuật ngữ có trong đoạn văn trên. Đây là các thuật ngữ của ngành khoa học nào?

b. Giải thích ý nghĩa của từ ngữ được in đậm trong đoạn văn trên. Em hãy tìm thêm một số từ ngữ có chứa yếu tố Hán Việt “hóa”

Trả lời:

a. Xác định các thuật ngữ có trong đoạn văn: *Số liệu, hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ hóa*

Đó là thuật ngữ của ngành khoa học xã hội.

b. **Sơ đồ hoá** kiến thức là một phương pháp dạy học trong đó người giáo viên sử dụng sơ đồ như một phương tiện giảng dạy trong các tiến trình lên lớp. Khi xây dựng sơ đồ, cần lưu ý những yêu cầu về tính khoa học, tính sư phạm, tư tưởng, tính mỹ thuật.

Một số từ ngữ có chứa yếu tố Hán Việt “hóa”: **Văn hóa, xã hội hóa.** .

Viết, nói và nghe

Câu 9 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Vẽ sơ đồ trình bày các bước trong quy trình viết

Trả lời:

Bước 1: Trước khi viết \Rightarrow Bước 2: Tìm ý tưởng cho bài viết \Rightarrow Bước 3: Thực hành viết bài \Rightarrow Bước 4: Chỉnh sửa, chia sẻ và rút kinh nghiệm.

Câu 10 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Ghi lại những kinh nghiệm của em khi thực hiện quy trình viết các kiểu bài đã được học ở học kì I dựa vào bảng sau:

Kiểu bài	Trước khi viết	Tìm ý và lập dàn ý	Viết bài/viết đoạn	Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm
Đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc 5 chữ				
Bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử				
Bài văn biểu cảm về sự việc				

Bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học				
Bài văn thuyết minh về quy tắc hay luật lệ của hoạt động				

Trả lời:

Kiểu bài	Trước khi viết	Tìm ý và lập dàn ý	Viết bài/viết đoạn	Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm
Đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc 5 chữ	Đọc nhiều bài thơ học cách cảm nhận cuộc sống của các nhà thơ, chú ý quan sát cảnh vật xung quanh,	Tập trung vào sự vật, hiện tượng để lại trong em ấn tượng sâu sắc. Liệt kê tất cả ý tưởng, cảm xúc em có.	Sử dụng từ ngữ thích hợp Dùng nhiều biện pháp tu từ, từ ngữ gợi tả âm thanh, mùi vị, màu sắc...	Chỉnh sửa những lỗi sai thường gặp, lỗi chính tả, ngữ pháp.
Bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử	Xác định đúng đề tài và thu thập tư liệu chính xác.	Ghi lại ý tưởng, xác định những hướng chung như: mối quan hệ giữa sự việc và nhân vật/sự kiện, bằng chứng, phối hợp sử dụng nhiều tư liệu khác nhau.	Lần lượt viết theo bố cục, khi thuật lại nội dung diễn biến cần chỉ ra mối liên hệ giữa sự việc với nhân vật/sự kiện lịch sử qua các bằng chứng, tư liệu tin vật. Sử dụng yếu tố miêu tả và kể chuyện hài hòa.	Chỉnh sửa những lỗi sai thường gặp, lỗi chính tả, ngữ pháp.

Bài văn biểu cảm về sự việc	Chọn sự việc, nhân vật có cảm xúc, tình cảm sâu sắc chân thực.	Ghi ra đặc điểm, khái quát bằng những tính từ cụ thể. Dàn ý đảm bảo lí lẽ, mạch lạc	Bài viết sử dụng yếu tố biểu cảm, giàu cảm xúc, ngôn từ có lựa chọn	Chỉnh sửa những lỗi sai thường gặp, lỗi chính tả, ngữ pháp.
Bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	Chọn sự việc, nhân vật sâu sắc, có tính cách đa dạng, thú vị, mang thông điệp.	Phân tích hợp lí, mạch lạc những đặc điểm chính của nhân vật, từ khái quát đến chi tiết.	Bài phân tích mạch lạc, chỉ ra được những đặc điểm của nhân vật mà em ấn tượng	Chỉnh sửa những lỗi sai thường gặp, lỗi chính tả, ngữ pháp.
Bài văn thuyết minh về quy tắc hay luật lệ của hoạt động	Tìm kiếm và thu thập thông tin đầy đủ về luật lệ và hoạt động chính xác nhất.	Ghi những ý chính về luật lệ hay hoạt động mà em định thuyết minh tuân tự theo các bước, đề mục rõ ràng.	Bài thuyết minh đảm bảo yêu cầu đầy đủ thông tin, dễ hiểu.	Chỉnh sửa những lỗi sai thường gặp, lỗi chính tả, ngữ pháp.

Câu 11 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Cần lưu ý điều gì khi sáng tác một bài thơ bốn hoặc năm chữ?

Trả lời:

- Nội dung ý nghĩa, cụ thể phù hợp với văn hóa.

- Hình thức chính chu đúng với yêu cầu của bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ. Thơ bốn chữ là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2. Thơ năm chữ là thể thơ mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3

Câu 12 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Nêu một số điểm lưu ý khi trình bày bài nói: Kể lại một truyện ngụ ngôn (có sử dụng cách nói thú vị, dí dỏm, hài hước)

Trả lời:

- Cần trình bày theo thứ tự: Lời chào, giới thiệu \Rightarrow Nội dung \Rightarrow Lời cảm ơn \Rightarrow Nhận xét.
- Tùy thuộc vào từng thể loại có giọng điệu phù hợp, linh hoạt. Thuyết minh cần rõ ràng, ngắn gọn. Biểu cảm giàu cảm xúc trong lời nói...

Câu 13 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Theo em, khi giải thích về một quy tắc hay luật lệ của hoạt động cần làm gì để người nghe có thể hiểu rõ các quy tắc hay luật lệ của hoạt động đó?

Trả lời:

- Giải thích cụ thể, rõ ràng, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu.
- Kết hợp nhiều phương tiện giao tiếp cả ngôn ngữ và phi ngôn ngữ.

Câu 14 (trang 124 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1): Trong khi trao đổi, tranh luận về một vấn đề, em cần có thái độ như thế nào trước các ý kiến khác biệt?

Trả lời:

- Thái độ lắng nghe cùng tư duy phản biện văn minh, cái nhìn đa chiều nhiều khía cạnh. Tránh tự tưởng bảo thủ, một chiều.